

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 08/09/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		08/09		09/09				10/09		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-91	-11	160	-1	-73	-59	107	35	-30
	Cửa Ông	-100	-1	145	19	-75	-53	93	43	-29
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-101	14	125	29	-80	-39	82	43	-31
	Bạch Long Vĩ	-92	17	126	8	-76	-36	91	33	-32
Thái Bình	Thái Thụy	-98	18	116	31	-77	-35	76	43	-28
Nam Định	Hải Hậu	-96	27	99	40	-74	-27	65	47	-26
Ninh Bình	Kim Sơn	-92	28	94	41	-71	-25	62	45	-22
Thanh Hóa	Quảng Xương	-88	26	89	43	-67	-25	59	46	-18
Nghệ An	Diễn Châu	-79	25	77	49	-61	-23	48	46	-14
	Hòn Ngư	-78	25	73	49	-60	-21	47	47	-14
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-76	26	63	52	-58	-15	38	50	-16
Quảng Bình	Quảng Trạch	-68	34	33	57	-55	3	13	55	-26
	Quảng Ninh	-56	39	15	56	-46	15	0	53	-25
Quảng Trị	Gio Linh	-42	43	-2	52	-38	26	-12	48	-25
	Cồn Cỏ	-44	46	-2	49	-41	28	-11	47	-28
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-23	44	-18	44	-26	33	-22	41	-21
	Phú Lộc	-8	42	-31	37	-16	38	-31	36	-18
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	3	42	-39	30	-9	42	-35	32	-16
	Hoàng Sa	22	44	-38	5	0	47	-29	14	-16
Quảng Nam	Tam Kỳ	15	44	-45	22	-2	48	-38	25	-17
	Cù Lao Chàm	12	43	-42	24	-4	46	-37	26	-17
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	19	49	-48	15	-4	54	-38	20	-21
	Lý Sơn	20	46	-44	14	-1	51	-36	20	-20
Bình Định	Phú Mỹ	19	52	-44	10	-3	57	-33	17	-26
	Quy Nhơn	19	55	-44	6	-6	58	-33	16	-26
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	23	59	-39	13	3	64	-25	23	-18
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	20	56	-47	12	-2	59	-34	18	-21
	Trường Sa	16	56	-50	9	-4	56	-37	14	-23
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	14	61	-61	14	-12	59	-49	18	-29
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-12	93	-89	24	-23	69	-66	7	-34
	Phú Quý	10	65	-63	16	-12	60	-48	15	-29
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	30	61	-38	-57	47	-3	6	-83	51
	Côn Đảo	49	36	-7	-80	57	-20	33	-100	65
TPHCM	Cần Giờ	34	56	-32	-66	55	-15	14	-91	61
Tiền Giang	Gò Công Tây	33	54	-31	-68	55	-20	14	-95	64
Bến Tre	Ba Tri	38	41	-27	-80	59	-36	16	-106	64
Trà Vinh	Duyên Hải	54	32	-8	-96	74	-42	41	-125	81
Sóc Trăng	Tân Phú	74	12	21	-118	95	-53	61	-146	97
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	99	-17	63	-150	110	-77	88	-164	107
Cà Mau	Năm Căn	80	-14	61	-126	80	-60	66	-128	75
	Trần Văn Thời	7	22	13	-16	14	4	11	-39	7
Kiên Giang	Rạch Giá	-5	54	-3	32	3	44	-3	2	-16
	Phú Quốc	-20	7	11	20	-8	1	-10	-6	-19
	Thổ Chu	-14	3	4	16	-5	-2	-13	-6	-17

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.6	Đông, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.4	Đông, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 1.2	Đông, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.0 - 3.6	Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.8	Tây Nam, Tây	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 2.6	Tây, Tây Nam	Cảnh báo
Quần đảo Hoàng Sa	1.2 - 2.5	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.5 - 3.3	Tây, Tây Nam	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	1.0 - 3.5	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.0 - 3.6	Tây Nam, Tây	Cảnh báo
Nam Biển Đông	1.1 - 2.7	Tây, Tây Nam	Cảnh báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

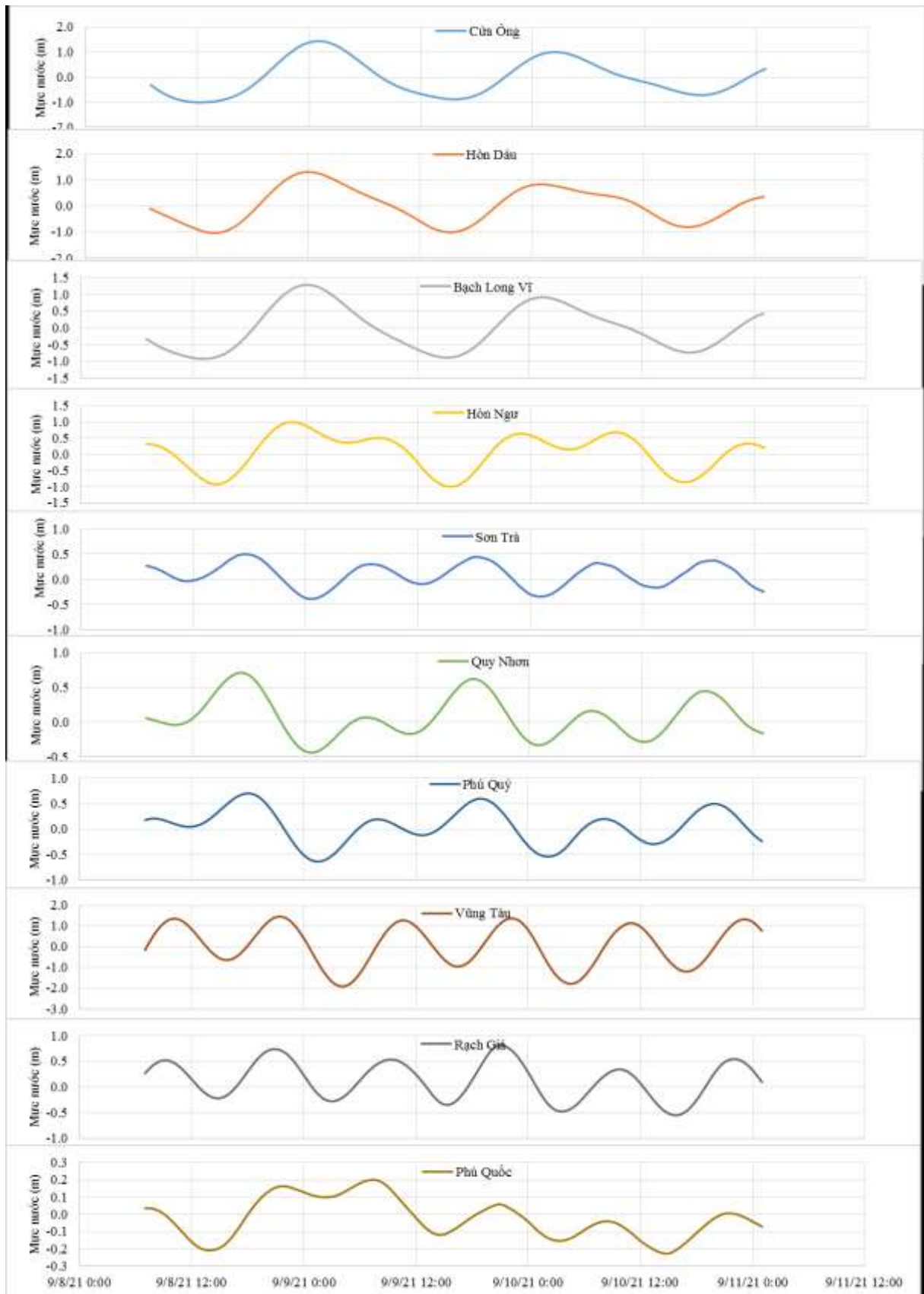
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 09/09/2021

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

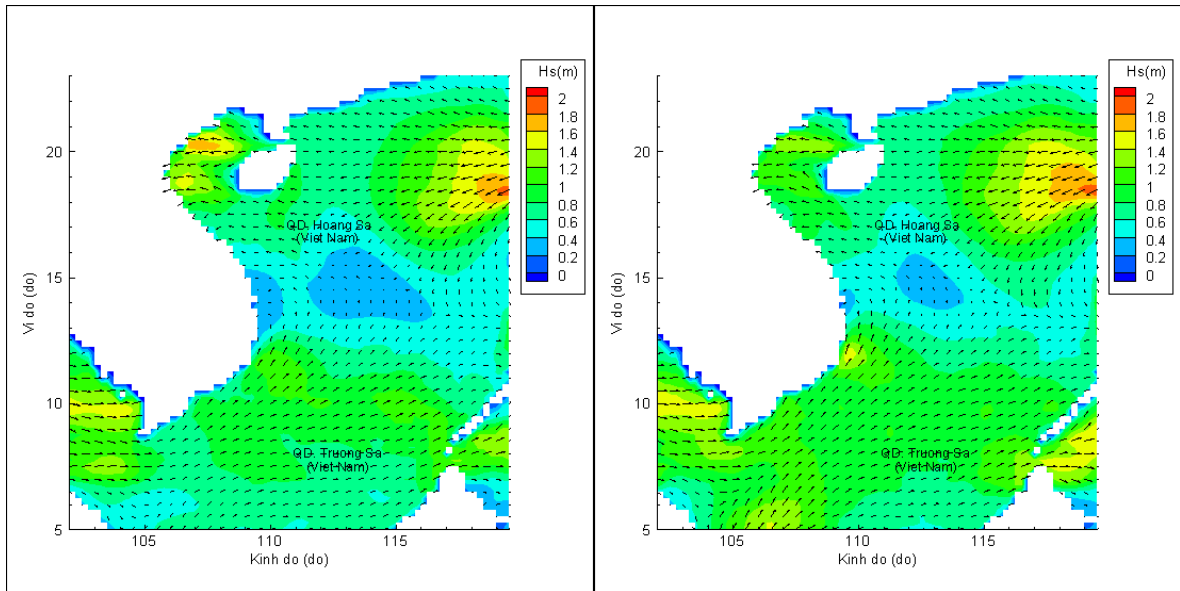
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

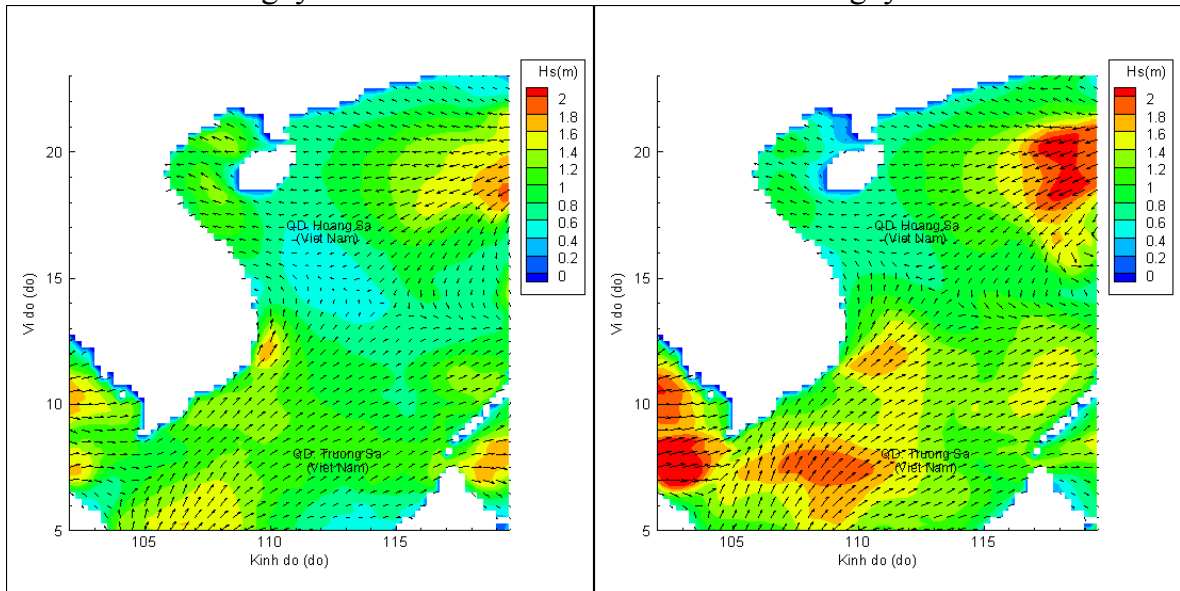


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



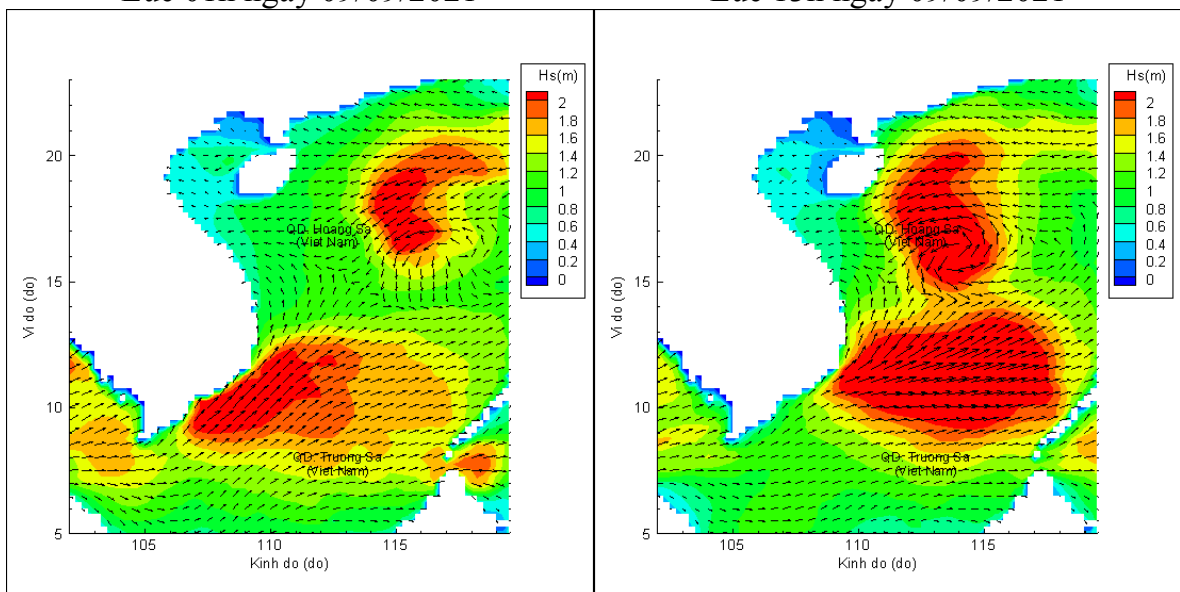
Lúc 13h ngày 08/09/2021

Lúc 19h ngày 08/09/2021



Lúc 01h ngày 09/09/2021

Lúc 13h ngày 09/09/2021



Lúc 01h ngày 10/09/2021

Lúc 13h ngày 10/09/2021